

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày 06 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 01 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2025/HSST - QĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Thành L, sinh năm 1992 tại Bình Phước; nơi cư trú: khu phố T, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Đại Thị H; tiền án: không; tiền sự: ngày 19 tháng 12 năm 2013, bị Công an huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 9 năm 2024 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Hoàng Minh H1, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ E, khu phố B, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1968; nơi cư trú: khu phố T, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Phước, có mặt.

+ Ông Nguyễn Duy N, sinh 1991; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thành L có quan hệ bạn bè quen biết với Hoàng Minh H1. Vào khoảng 19 giờ ngày 15 tháng 02 năm 2019, Vũ Thành L đang ở phòng trọ thuộc nhà trọ “Sáu Ni” thuộc ấp D, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương thì có ông Hoàng Minh H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Excier biển số 36B3-389.16 đến chơi. H1 ở chơi tại phòng trọ của L đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, L nói H1 cho L mượn xe mô tô biển số 36B3-389.16 của H1 để đi công việc và nói H1 ở phòng trọ đợi một lát L quay về thì H1 đồng ý. Sau khi L mượn được xe của H1 thì L điều khiển xe mô tô đi đến Khu công nghiệp H để lấy tiền nhưng L không lấy được tiền. Lúc này, L nảy sinh ý định lấy xe mô tô của H1 cầm để lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên L gọi điện cho người tên D (không rõ họ tên, địa chỉ) để cầm xe mô tô biển số 36B3-389.16. Sau đó L điều khiển xe mô tô đến địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương cầm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Excier biển số 36B3-389.16 cho D được 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng), rồi L bỏ trốn. Một lúc sau không thấy L quay về trả xe nên H1 gọi điện cho L thì L nói đang đi lấy tiền ở Khu công nghiệp B một lát sẽ về, H1 tiếp tục ở phòng trọ của L đợi. Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, không thấy L về nên H1 tiếp tục gọi điện thoại cho L thì thuê bao không liên lạc được, không biết L ở đâu nên H1 ở lại phòng trọ của L đến sáng ngày 16 tháng 02 năm 2019 thì đi về nhà. H1 tiếp tục nhiều lần gọi điện thoại liên lạc với L nhưng không được, không thấy L liên lạc lại với H1, nghi ngờ bị L chiếm đoạt xe mô tô của mình nên đến ngày 19 tháng 02 năm 2019 H1 đến Công an xã T, huyện B trình báo toàn bộ sự việc nêu trên.

Sau khi tiếp nhận tin báo, nhận thấy không thuộc thẩm quyền điều tra nên Công an xã T đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành triệu tập Vũ Thành L làm việc để xác định nội dung diễn biến vụ việc, nhưng L đã bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 13 tháng 5 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm. Ngày 26 tháng 10 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định phục hồi giải quyết nguồn tin về tội phạm. Ngày 26 tháng 12 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định khởi tố vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2019” và Quyết định khởi tố bị can Vũ Thành L. Ngày 25 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định truy nã đối với Vũ Thành L; ngày 26 tháng 4 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2019”. Đến ngày 12 tháng 9 năm 2024, bị cáo Vũ Thành L bị bắt truy nã. Ngày 15 tháng 9 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2019”.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 125/KL - HĐĐG ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện B, tỉnh Bình Dương kết luận: 01(một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, dung tích 134 cm³, màu sơn xanh trắng, biển số 36B3-389.16, số khung DY312414, số máy 55P1312419, xe đã qua sử dụng đăng ký lần đầu 21 tháng 11 năm 2013 trị giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 125/KL - HĐĐG ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện B, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa: bị hại ông Hoàng Minh H1 vắng mặt, có đơn xin vắng mặt và trình bày ý kiến: về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận tiền bồi thường; về trách nhiệm hình sự: bị hại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Duy N vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn Đ xác định đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường cho bị hại.

Đối với đối tượng tên D đã mua tài sản do phạm tội mà có của bị cáo, do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 129/CT - VKSBB ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Thành L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Vũ Thành L về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Thành L mức hình phạt tù từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vũ Văn Đ là cha ruột của bị cáo Vũ Thành L đã bồi thường cho bị hại ông Hoàng Minh H1 số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Bị hại đồng ý với mức bồi thường nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vũ Văn Đ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà ông Vũ Văn Đ đã bồi thường cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15 tháng 02 năm 2019, bị cáo Vũ Thành L lợi dụng sự tin tưởng của bị hại Hoàng Minh H1 đã mượn xe mô tô biển số 36B3 - 389.16 của bị hại Hoàng Minh H1 để đi công việc. Sau khi mượn xe, bị cáo điều khiển xe mô tô đến Khu công nghiệp H để lấy tiền nhưng không được, rồi bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 36B3 - 389.16 mang đi cầm để lấy tiền tiêu xài. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 36B3 - 389.16 đến thành phố T, tỉnh Bình Dương cầm cho thanh niên tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) được 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) rồi bỏ trốn nhằm chiếm đoạt xe mô tô biển số 36B3 - 389.16 trị giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) của bị hại Hoàng Minh H1. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên đã cố ý phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tác động ông Vũ Văn Đ là cha của bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Tiền sự: bị cáo có 01 tiền sự, ngày 19 tháng 12 năm 2013, bị Công an huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản (chưa chấp hành).

[7] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng tên D đã mua 01 (một) xe mô tô biển số 36B3-389.16 của bị cáo, do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: quá trình xét xử, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Văn Đ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà Đ đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thành L phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ Thành L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2024.

Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Vũ Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Thảo